

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÓC S
T.P HÀ NỘI

Bản án số: 61/2017/HSST
Ngày: 16/05/2017

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÓC S - THÀNH PHỐ HÀ NỘI
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Lê Việt Hùng**

Các hội thẩm nhân dân: **1. Ông: Vũ Anh Chi**
2. Ông: Đào Xuân Bồn

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: **Ông Nguyễn Thanh Tùng** - cán bộ Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc S tham gia phiên tòa: **Ông Vương Xuân Hoan.** - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 05 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sóc S- thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 43/2017/HSST ngày 27 tháng 03 năm 2017 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Đỗ Văn H**, sinh 1990; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn Đan Tảo, xã Tân Minh, huyện Sóc S, T.P Hà Nội. Nghề nghiệp: Lái xe; Văn hoá: 12/12. Con ông: Đỗ Công Hoan; Con bà: Nguyễn Thị Thái; Vợ: Nguyễn Thị Hồng; Con: có 01 con (sinh năm 2016); Tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 00000036 lập ngày 16/12/2016 tại Công an Huyện Sóc S- TP.Hà Nội bị cáo cú 01 tiền ỏn: Ngày 17/05/2012 bị Tòa án nhân dân Quận Cầu Giấy xử phạt 12.000.000 đồng về tội Đánh bạc. Ngày 12/12/2016 H nộp 12.000.000 tiền phạt, tiền án phí nộp 17/05/2012. Bản án chưa được xóa án. Bị cáo tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Đoàn Văn S**, sinh 1988; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Khối 13, xã Phù Lỗ, huyện Sóc S, T.P Hà Nội. Nghề nghiệp: Lái xe ; Văn hoá: 12/12 Con ông: Đoàn Mạnh Đức; Con bà: Lê Thị Loan; Vợ: Ngô Thị Huyền; Con: Có 02 con (lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2015); Tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 00000037 lập ngày 16/12/2016 tại Công an Huyện Sóc S- TP.Hà Nội bị cáo cú 01 tiền ỏn: Ngày 20/05/2008 bị Tòa án nhân dân huyện Sóc S xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về tội Cường đoạt tài sản tuyên phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thử thách 24 tháng án phí 50.000 đồng. S nộp án phí ngày 20/05/2008. Bản án đã được xóa án tích. Bị cáo đang tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: **Nguyễn Văn Đ**, sinh 1993; Nơi ĐKKHKT và Chỗ ở: Thôn Kim Trung, xã Kim Lũ, huyện Sóc S, TP. Hà Nội. Nghề nghiệp: Làm ruộng; Văn hoá: 10/12. Con ông: Nguyễn Văn Đạt; Con bà: Lê Thị Tam; vợ: Hoàng Thị Hằng; Con: Có 02 con (lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2016) ; Tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 00000032 lập ngày 16/12/2016 tại Công an Huyện Sóc S- TP.Hà Nội bị cáo khụng cú tiền ỏn, tiền sự. Bị cáo đang tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

4. Họ và tên: **Lê Văn Th**, sinh 1984; Nơi ĐKKHKT và Chỗ ở: Thôn Đồng Xá, xã Đồng Thanh, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng. Nghề nghiệp: Lái xe; Văn hoá: 12/12. Con ông: Lê Văn Đào; Con bà: Lê Thị Xuân; Vợ: Lê Thị Do; Con: 01 con sinh năm 2010. Tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 00000033 lập ngày 16/12/2016 tại Công an Huyện Sóc S- TP.Hà Nội bị cáo khụng cú tiền ỏn, tiền sự. Bị cáo đang tại ngoại. Có mặt tại phiên toà.

5. Họ và tên: **Nguyễn Văn H**, sinh 1981; Nơi ĐKKHKT và Chỗ ở: Thôn Ngô Đạo, xã Tân Hưng, huyện Sóc S, TP. Hà Nội; Nghề nghiệp: Lái xe; Văn hoá: 06/12. Con ông: Nguyễn Văn Sự(sinh năm 1952); Con bà: Nguyễn Thị Bình(sinh năm 1952); Vợ: Nguyễn Thị Thu(sinh năm 1986); Con: 02 con (lớn sinh năm 2010 con nhỏ 2013); Tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 00000034 lập ngày 16/12/2016 tại Công an Huyện Sóc S- TP.Hà Nội bị cáo khụng cú tiền ỏn, tiền sự. Bị cáo đang tại ngoại. Có mặt tại phiên toà.

6. Họ và tên: **Phan Trần P**, sinh 1976; Nơi ĐKKHKT và Chỗ ở: Thôn Triều Khúc, xã Tân Triều, huyện Thanh Trì, T.P Hà Nội. Nghề nghiệp: Lái xe; Văn hoá: 12/12. Con ông: Phan Anh Bạ; Con bà: Trần Thị Toàn; Vợ: Trịnh Thị Lý; Con: 02 con (lớn sinh năm 2002 nhỏ sinh năm 2007); Tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 00000072 lập ngày 05/01/2017 tại Công an Huyện Sóc S- TP.Hà Nội bị cáo khụng cú tiền ỏn, tiền sự. Bị cáo đang tại ngoại. Có mặt tại phiên toà.

7. Họ và tên: **Trần Văn T**, sinh 1988; Nơi ĐKKHKT và Chỗ ở: Thôn Kim Trung, xã Kim Lũ, huyện Sóc S, T.P Hà Nội. Nghề nghiệp: Lái xe; Văn hoá: 12/12. Con ông: Trần Tôn Tiếp; Con bà: Nguyễn Thị Nghĩa; Vợ, con : chưa có. Tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 00000076 lập ngày 09/01/2017 tại Công an Huyện Sóc S- TP.Hà Nội bị cáo khụng cú tiền ỏn, tiền sự. Bị cáo đang tại ngoại. Có mặt tại phiên toà.

8. Họ và tên: **Hoàng Văn KH**, sinh 1985; Nơi ĐKKHKT và Chỗ ở: Thôn xã Cấn Hữu, H.Quốc Oai, T.P Hà Nội. Nghề nghiệp: Lái xe; Văn hoá: 10/12. Con ông: Hoàng Văn Bến; Con bà: Nguyễn Thị Từ; Vợ: Đinh Thị Ninh; Con: 02 con (lớn sinh năm 2009 nhỏ sinh năm 2011); Tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 00000073 lập ngày 05/01/2017 tại Công an Huyện Sóc S- TP.Hà Nội bị cáo khụng cú tiền ỏn, tiền sự. Bị cáo đang tại ngoại. Có mặt tại phiên toà.

9. Họ và tên: **Phạm Văn Đ**, sinh 1989; Nơi ĐKKHKT và Chỗ ở: Thôn Xuất Cốc, xã Yên Khánh, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định. Nghề nghiệp: Lái xe; Văn hoá: 12/12. Con ông: Phạm Văn Viễn; Con bà: Vũ Thị Ban; Vợ: Nguyễn Thị Thúy; Con: 02 con (lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2015); Tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 00000077 lập ngày 09/01/2017 tại Công an Huyện Sóc S- TP.Hà Nội bị cáo cú 01 tiền ỏn: Ngày 28/08/2015 bị Tòa án nhân dân Quân Hoàn Kiểm xét xử về tội Đánh bạc tuyên phạt 05 tháng tù treo thử thách 12 tháng, án phí 200.000 đồng. Bản án chưa được xóa án tích. Bị cáo hiện đang tại ngoại. Có mặt tại phiên toà.

NHẬN THẤY

Các bị cáo bị Viện Kiểm sát nhân dân huyện Sóc S truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Trần Văn T, Hoàng Văn KH, Phạm Văn Đ, Nguyễn Văn Đ là lái xe thuộc hãng Taxi Ba Sao, ngày 14/12/2016 trong khi đỗ xe chờ xếp lỏt tại bãi đỗ ở thôn Th Lợi, xã Phú Minh, huyện Sóc S, Hà Nội cú rủ nhau đánh Liêng ỏn tiền. Khi T, KH,

Đ,Đ đang chơi thì có Đỗ Văn H, Lê Văn Th, Phan Trần P, Đoàn Văn S, Nguyễn Văn H (cùng đều là lái xe Taxi của công ty Ba Sao) đến và tham gia chơi. Tất cả chơi đến 00 giờ 15 phút ngày 15/12/2016 thì bị tổ công tác Công an xã Phú Minh phát hiện bắt giữ. Đỗ Văn H, Phạm Văn Đ, Trần Văn T, Hoàng Văn KH, Phan Trần P bỏ chạy. Nguyễn Văn H, Đoàn Văn S, Nguyễn Văn Đ, Lê Văn Th bị bắt giữ. Thu tại chiếu bạc 2.100.000 đồng, thu trên người số tiền các đối tượng dùng đánh bạc cất trong người 3.850.000 đồng(thu của Th 1.920.000 đồng, S 1.450.000 đồng, H 280.000, Đ 320.000 đồng), 52 quân bài tú lơ khơ.

Quá trình điều tra các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại bản Cáo trạng số 28/CT/VKS ngày 27/02/2017 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Sóc S đã truy tố bị cáo Đoàn Văn S, Lê Văn Th, Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Văn H, Đỗ Văn H, Phan Trần P, Hoàng Văn KH, Phạm Văn Đ, Trần Văn T về tội: “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà ngày hôm nay, các bị cáo khai nhận hành vi của mình như nội dung của bản cáo trạng đã truy tố và xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên toà sau khi phân tích nội dung, tính chất vụ án giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo về tội danh và Điều luật như cáo trạng đã nêu. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng: Khoản 1 Điều 248; điểm p khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự xử phạt:

- **Đỗ Văn H** mức án từ 06 tháng đến 09 tháng tù. Thời hạn tự tống từ ngày bắt thi hành ỏn.

- **Phạm Văn Đ** mức án từ 06 tháng đến 09 tháng tù. Thời hạn tự tống từ ngày bắt thi hành ỏn

- * Áp dụng: Khoản 1 Điều 248, điểm h,p khoản 1 Điều 46, Điều 60 Bộ luật hình sự phạt:

- **Đoàn Văn S 09 đến 12** tháng tù nhưng cho hưởng ỏn treo thời gian thử thách 18-24 tháng kể từ ngày tuyền ỏn.

- **Nguyễn Văn Đ 06 đến 09** tháng tù nhưng cho hưởng ỏn treo thời gian thử thách 12 – 18 tháng kể từ ngày tuyền ỏn.

- **Lê Văn Th 06 đến 09** tháng tù nhưng cho hưởng ỏn treo thời gian thử thách 12 – 18 tháng kể từ ngày tuyền ỏn.

- **Nguyễn Văn H 04 đến 06** tháng tù nhưng cho hưởng ỏn treo thời gian thử thách 12 tháng kể từ ngày tuyền ỏn.

- **Phan Trần P 06 đến 09** tháng tù nhưng cho hưởng ỏn treo thời gian thử thách 12 – 18 tháng kể từ ngày tuyền ỏn.

- **Trần Văn T 06 đến 09** tháng tù nhưng cho hưởng ỏn treo thời gian thử thách 12 – 18 tháng kể từ ngày tuyền ỏn.

- **Hoàng Văn KH 06 đến 09** tháng tù nhưng cho hưởng ỏn treo thời gian thử thách 12 – 18 tháng kể từ ngày tuyền ỏn.

- Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76, Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết Nghị quyết số 236/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng ỏn phớ và lệ phớ Tòa ỏn.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

- Về vật chứng: Tịch thu sung quỹ số tiền 7.225.000 đồng. Tịch thu tìu hủy 52 quân bài tú lơ khơ.

- Về án phí: Buộc các bị cáo pH chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, các bị cáo.

XÉT THẤY

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 14 tháng 12 năm 2016, Trần Văn T, Hoàng Văn KH, Phạm Văn Đ, Nguyễn Văn Đ là lái xe thuộc hãng Taxi Ba Sao, trong khi đỗ xe chờ xếp lớt tại bãi đỗ ở thôn Th Lợi, xã Phú Minh, huyện Sóc S, Hà Nội có rủ nhau đánh Liêng ăn tiền. Khi T, KH, Đ,Đ đang chơi thì có Đỗ Văn H, Lê Văn Th, Phan Trần P, Đoàn Văn S, Nguyễn Văn H (cùng đều là lái xe Taxi của công ty Ba Sao) đến và tham gia chơi. Tất cả chơi đến 00 giờ 15 phút ngày 15/12/2016 thì bị tổ công tác Công an xã Phú Minh phát hiện bắt giữ. Đỗ Văn H, Phạm Văn Đ, Trần Văn T, Hoàng Văn KH, Phan Trần P bỏ chạy. Tổng số tiền các đối tượng sử dụng vào mục đích đánh bạc là 7.225.000đồng. Trong đó xác định được: Nguyễn Văn H có 300.000 đồng, Lê Văn Th có 1.920.000 đồng, Đỗ Văn H có 355.000 đồng, Nguyễn Văn Đ có 400.000 đồng, Đoàn Văn S có 1.250.000 đồng, Phạm Văn Đ có 300.000 đồng, Phan Trần P có 580.000 đồng, Hoàng Văn KH có 400.000 đồng, Trần Văn T có 350.000 đồng dùng cho việc đánh bạc. Khi bỏ chạy Đ cầm theo 280.000 đồng, KH cầm theo 520.000 đồng, P cầm theo 300.000 đồng, H cầm theo 175.000 đồng. T bỏ lại ở bàn bạc không cầm theo đồng nào. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Đánh bạc” tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc S truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến trật tự công cộng mà còn là nguyên nhân gây ra các loại tội phạm khác. Do đó việc đưa các bị cáo ra truy tố xét xử trước pháp luật là cần thiết. Tuy nhiên trước khi quyết định hình phạt cần xét đến tính chất, vai trò, nhân thân cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm đối với từng bị cáo để có một mức hình phạt cho tương xứng.

Xét vai trò của từng bị cáo trong vụ án thấy: Đây là vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn, hành vi đánh bạc của các bị cáo là tự phát. Trong vụ án này, các bị cáo Lê Văn Th, Đoàn Văn S sử dụng số tiền vào việc đánh bạc nhiều hơn nên giữ vai trò cao hơn. Tiếp theo đến bị cáo Phan Trần P, Hoàng Văn KH, Phạm Văn Đ, Đỗ Văn H, Nguyễn Văn H có số tiền sử dụng vào việc đánh bạc ngang nhau nên giữ vai trò như nhau.

Xét nhân thân, các bị cáo **Đỗ Văn H, Đoàn Văn S, Phạm Văn Đ** đã có tiền án, cụ thể như sau:

- Bị cáo **Đỗ Văn H**: Ngày 17/05/2012 bị Tòa án nhân dân Quận Cầu Giấy xét xử về tội Đánh bạc tuyên phạt 12.000.000 đồng, án phí 200.000 đồng(chấp hành xong ngày 17/05/2012) Ngày 12/12/2016 H nộp 12.000.000 tiền phạt, tiền án phí nộp 17/05/2012. Bản án chưa được xóa án, lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm.

- Bị cáo **Đoàn Văn S**: Ngày 20/05/2008 bị Tòa án nhân dân huyện Sóc S xét xử về tội: Cưỡng đoạt tài sản tuyên phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thử thách 24 tháng án phí 50.000 đồng. Bị cáo nộp án phí ngày 20/05/2008. Bản án đã được xóa án tích.

- Bị cáo **Phạm Văn Đ**: Ngày 28/08/2015 bị Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm xét xử về tội Đánh bạc tuyên phạt 05 tháng tù treo thử thách 12 tháng, án phí 200.000 đồng. Bản án chưa được xóa án tích. lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm.

Các bị cáo **Nguyễn Văn Đ, Lê Văn Th, Nguyễn Văn H, Phan Trần P, Trần Văn T, Hoàng Văn KH** đều phạm tội lần đầu, không có tiền án, tiền sự.

Từ những phân tích đánh giá nêu trên, HĐXX xét thấy các bị cáo **Đỗ Văn H, Phạm Văn Đ** đã từng bị đưa ra xét xử và đã được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền giáo dục nhưng vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm. Do đó, với các bị cáo cần pH áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một khoảng thời gian nhất định mới có đủ tác dụng trừng trị, giáo dục, cải tạo.

Đối với các bị cáo **Lê Văn Th** mặc dù bị cáo chưa có tiền ỏn tiền sự, phạm tội lần đầu nhưng số tiền bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc nhiều nhất giữ vai trò chính trong vụ ỏn nờn thấy cần cõch ly bị cáo ra khỏi đời sống xó hội một thời gian nhất định để cải tạo giỏo dục đối với bị cáo và phũng ngừa chung.

Đối với các bị cáo **Nguyễn Văn Đ, Lê Văn Th, Nguyễn Văn H, Phan Trần P, Trần Văn T, Hoàng Văn KH** mặc dù phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra và tại phiên tòa khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải, số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc ít nhưng xét thấy việc các bị cáo tụ tập Đ người, gây mất an ninh trật tự tại địa P nên thấy cần pH áp dụng hình phạt tù nhưng khụng cần thiết cõch ly cõc bị cáo mà cho cõc bị cáo cải tạo ngoài xó hội cũng đủ tỏc dụng răn đe và phũng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Cơ quan công an huyện Sóc S xác minh hoàn cảnh kinh tế: Nghề nghiệp của các bị cáo đều là lái xe ta xi nên HĐXX cần ỏp dụng hõnh phạt bổ sung là phạt tiền nhằm khấu trừ thu nhập của cõc bị cáo để răn đe và phũng ngừa chung .

Về vật chứng: Cơ quan công an huyện Sóc S chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Sóc S số tiền: 7.255.00 đồng. Xột số tiền 7.255.000đ là tiền cõc bị cáo sử dụng vào mục đích phạm tội nờn cho tịch thu sung cụng.

Đối với 52 quân bài tú lơ khơ do không cũn giỏ trị sử dụng nờn cho tịch thu tìu hủy.

Về án phí: Các bị cáo pH chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lý trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: **Đỗ Văn H, Đoàn Văn S, Phạm Văn Đ, Nguyễn Văn Đ, Lê Văn Th, Nguyễn Văn H, Phan Trần P, Trần Văn T, Hoàng Văn KH** phạm tội: “**Đánh bạc**”.

* Áp dụng: Khoản 1 Điều 248, điểm p Khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự.

Xử phạt:

- **Đỗ Văn H 09 (chón)** tháng tù. Thời hạn tự tởnh từ ngày bắt thi hành ỏn.

- **Phạm Văn Đ 09 (chín)** tháng tù. Thời hạn tự tống từ ngày bắt thi hành án.

* Áp dụng: Khoản 1 Điều 248, điểm h,p khoản 1 Điều 46, Điều 60 Bộ luật hình sự phạt:

- **Đoàn Văn S 12 (mười hai)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 24 kể từ ngày tuyền án.

- **Nguyễn Văn Đ 06 (sáu)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 12 kể từ ngày tuyền án.

- **Lê Văn Th 09 (chín)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 18 kể từ ngày tuyền án.

- **Nguyễn Văn H 06 (sáu)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 12 kể từ ngày tuyền án.

- **Phan Trần P 06 (sáu)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 12 kể từ ngày tuyền án.

- **Trần Văn T 06 (sáu)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 12 kể từ ngày tuyền án.

- **Hoàng Văn KH 06 (sáu)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 12 kể từ ngày tuyền án.

Giao bị cáo Nguyễn Văn Đ, Trần Văn T cho UBND xã Kim Lũ, huyện Sóc S, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Lê Văn Th cho UBND xã Đồng Thanh, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Nguyễn Văn H cho UBND xã Tân Hưng, huyện Sóc S, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Đoàn Văn S cho UBND xã Phụ Lễ, huyện Sóc S, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Hoàng Văn KH cho UBND xã Cán Hữu, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Phan Trần P cho UBND xã Tồn triều, huyện Thanh Trữ, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Áp dụng: Điều 30; Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76, Điều 99, Điều 231, Điều 234 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 236/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

* Phạt bổ sung:

- **Đỗ Văn H 3.000.000đ**(ba triệu đồng)

- **Đoàn Văn S 3.000.000đ**(ba triệu đồng)

- **Phạm Văn Đ 3.000.000đ**(ba triệu đồng)

- **Nguyễn Văn Đ 3.000.000đ**(ba triệu đồng)

- **Lê Văn Th 3.000.000đ**(ba triệu đồng)

- **Nguyễn Văn H 3.000.000đ**(ba triệu đồng)

- **Phan Trần P 3.000.000đ**(ba triệu đồng)

- **Trần Văn T 3.000.000đ**(ba triệu đồng)

- **Hoàng Văn KH 3.000.000đ**(ba triệu đồng)

Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền: 7.225.000 đồng. Tịch thu tiêu hủy 52 quân bài tú lơ. Tình trạng như biên bản giao nhận tang vật giữa Công an huyện Sóc S và Chi cục thi hành án dân sự huyện Sóc S.

Bị cáo Đoàn Văn S, Lê Văn Th, Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Văn H, Đỗ Văn H, Phan Trần P, Hoàng Văn KH, Phạm Văn Đ, Trần Văn T pH nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo
- VKSND H.Sóc S
- Công an H.Sóc S
- THA DS H.Sóc S
- Các đương sự
- Lưu HS

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Lê Việt Hùng